TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST- HNGĐ	*Tiên Lãng, ngày 11 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Hền Trang;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đức Bình,

2. Ông Nguyễn Hữu Bình.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235, khoản 2 Điều 244 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2023/TLST-DS, ngày 30 tháng 3 năm 2023, về việc "Tranh chấp về quyền sử dụng đất, tranh chấp về thừa kế tài sản".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa Tận được với nhau về việc giải quyết vụ án và việc thỏa Tận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả Tận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 19xx, nơi cư trú: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx, nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hậu - Trợ giúp viên pháp lý Thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 19xx, cùng nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 14/8/20xx; địa chỉ: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng

Người đại diện theo pháp luật của cháu H: Chị Vũ Thị T, sinh năm 19xx; địa chỉ: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Cháu Nguyễn Văn T2, sinh ngày 19/4/20xx, địa chỉ: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 19xx, địa chỉ: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Nguyễn Thị L2, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thôn H, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Nguyễn Thị L3, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L1, chị L2, chị Thoản, chị L3, cháu T2: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 19xx và chị Nguyễn Thị K, sinh năm 19xx, cùng địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 19xx, địa chỉ: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Nguyễn Thị T6, sinh năm 19xx, địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị T về việc chia di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn T7.

Chị T có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại yêu cầu khởi kiện theo quy định của pháp luật.

3. Sự thoả Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công nhận diện tích 100,9m^2 Tộc thửa đất số 86, tờ bản đồ số 04, tại địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng Tộc quyền sử dụng chung của các đồng thừa kế của anh Nguyễn Văn T7 gồm: Chị Vũ Thị T, bà Nguyễn Thị L1, anh Nguyễn Văn T2, cháu Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị L2, chị Nguyễn Thị L3, chị Nguyễn Thị T3, chị Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Văn T5, bà Nguyễn Thị T6 và ông Nguyễn Văn T1.

Diện tích đất được giới hạn bởi các mốc 5.2, 2,3,4 có vị trí, kích thước như sau: Phía Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn T1 từ mốc 5.2 đến mốc 2, kích thước 14,3m; phía Đông giáp đất ông Nguyễn Văn T6 từ mốc 2 đến mốc 3, kích thước 6,74m; phía Nam giáp đất ông Nguyễn Văn T6 từ mốc 3 đến mốc 4, kích thước 15,1m; phía Tây giáp đường liên xã từ mốc 4 đến mốc 5.2, kích thước 6,75m.

- Công nhận ranh giới giữa thửa đất số 86 và thửa đất 59, tờ bản đồ số 04, đều tại địa chỉ: L, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng được xác định từ mốc 5.2 đến mốc 2, kích thước 14,3m.

(Có sơ đồ kèm theo)

- Ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Đ có trách nhiệm tháo dỡ toàn bộ lán tôn diện tích là 15.57m^2, cao trung bình 4.5m, một phần tường phía dưới bịt tôn, phía trên bịt tấm biển quảng cáo; khung lán gồm 03 cột phi 60, cao 4.5m; 02 cột sắt hộp 34, cao 3.2m; 01 cột sắt hộp 34 cao 4.5m; cửa cuốn, kích thước 3.2 x 2.73m, lưới B40, kích thước 5.7 x 1.5m; nền bê tông cát đá.

- Chị Vũ Thị T tự nguyện thanh toán cho ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Đ số tiền 60.000.000 (Sáu mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Vũ Thị T không chịu thi hành khoản tiền trên thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số 0006442 ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

6. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Hện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS Hện Tiên Lãng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Hền Trang